TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------***----------	***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 343/2019/HC-PT
Ngày: 30/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Văn Cường;

*Các Thẩm phán:*Ông Ngô Tự Học;

Bà Lê Thị Thúy Bình.

- Thư ký phiên tòa:Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Lê Song Lê, Kiểm sát viêntham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 79/2016/TLPT-HC ngày 05 tháng 10 năm 2016 về việc "Khiếu kiện Quyết định hành chính".

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 09/HCST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10796/2019/QĐ-PT ngày 14 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1940

Trú tại: Xóm 2-5 thôn VL, xã VV, huyện CM, thành phố Hà Nội; Có mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1992; địa chỉ: Văn phòng luật sư I, tầng 5M, Tòa nhà Hei Tower, số 01 NNKT, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:*

+ Bà Phan Thị Thu Tr, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt.

+ Ông Trương Quốc H, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư I; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thế H, Phó chủ tịch UBND thành

phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 12 LL, phường LTT, quận HK, thành phố Hà Nội;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Sở giao thông vận tải Hà Nội; địa chỉ: Số 02 PH, quận HĐ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T – Phó Giám đốc. Có mặt.

- Ban quản lý dự án giao thông 1 - Sở giao thông vận tải Hà Nội; Tên mới: Ban quản lý dự án đầu tư, xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội - UBND thành phố Hà Nội (Giám đốc là ông Phạm Hoàng T1).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Xuân T2 - Nguyên Phó Giám đốc Ban quản lý dự án giao thông 1. Có mặt.

- UBND huyện CM, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Mạnh H – Chủ tịch. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:*Ông Nguyễn Minh N –Phó Chủ tịch. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ban bồi thường và giải phóng mặt bằng huyện CM;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc K - Phó trưởng ban bồi thường và giải phóng mặt bằng huyện CM.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thống nhất trình bày:

Ngày 04/7/2006, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông vận tải, xây dựng dân dụng Hà Tây thuộc UBND tỉnh Hà Tây (nay là UBND thành phố Hà Nội) đã ra Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật dự án đầu tư xây dựng công trình cầu VP. Công trình này nối hai huyện CM và TO đoạn qua xã VV và PT.

Căn cứ theo Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL và Bản vẽ thiết kế kỹ thuật do Công ty tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông *(Cty TVTKCN&XDGT)* thực hiện thì gia đình ông L chỉ bị mất một phần diện tích đất vườn trước nhà tính từ mép vườn phía tây tới chân tường nhà cấp 4 *(tổng diện tích khoảng 180m2).*

Sau đó, cán bộ đã nhiều lần xuống điều chỉnh việc phân giới cắm mốc giải phóng mặt bằng trên thửa đất của gia đình ông L theo đúng thiết kế trên. Tuy nhiên, ngày 10/4/2008 UBND huyện CM lại ra Quyết định 1107/QĐ-UBND trong đó quyết định thu hồi diện tích của gia đình ông L là 421,3m2*(không đúng với quy hoạch và thiết kế đã công bố).*

Dựa vào hiện trạng thực tế của thửa đất thì phần đất có chiều dài trung bình khoảng 35m; chiều rộng khoảng 18,5m. Phần diện tích đất bị thu hồi đi vào giữa mảnh đất của gia đình ông L đang sử dụng, cắt chính diện nên trên thực tế phần thửa đất còn lại của gia đình không vuông vắn *(xét theo chiều dài thửa đất thì có những vị trí cạnh chưa được 2m)* nên việc xây dựng nhà trên phần diện tích đất còn lại rất khó, không đảm bảo với các điều kiện, kích thước đối với nhà ở nông thôn.

Trên thực tế, khi thực hiện các dự án cắm mốc giới giải phóng mặt bằng thì đã có sai lệch so với thiết kế. Do vậy, gia đình ông L đã tiến hành khiếu nại với các cơ quan có thẩm quyền để đề nghị giải quyết. Ngày 04/11/2014, Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 1526/QĐ-SGTVT về việc giải quyết khiếu nại của gia đình ông L. Không đồng ý với quyết định này nên gia đình ông L tiếp tục khiếu nại. Ngày 16/6/2015, UBND thành phố Hà Nội ban hành quyết định số 2748/QĐ-UBND trong đó đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 1526/QĐ-SGTVT.

Theo nội dung Quyết định số 2748/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội thì việc cắm mốc giới giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng cầu VP nối hai huyện CM và TO, thành phố Hà Nội ngoài thực địa là phù hợp với hồ sơ thiết kế kỹ thuật tại Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL ngày 4/7/2006 của Ban quản lý giao thông 1. Vì vậy, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã không chấp nhận khiếu nại của ông L, giữ nguyên Quyết định số 1526/QĐ-SGTVT ngày 04/11/2014 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

Tuy nhiên, các quyết định nêu trên của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội là không có căn cứ bởi vì việc cắm mốc giới giải phóng mặt bằng dự án cầu VP phía đầu cầu thôn VL, xã VV hoàn toàn bị sai lệch với đồ án thiết kế kỹ thuật tại Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006. Chính từ việc cắm mốc và thu hồi đất không đúng đồ án thiết kế đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông L.

Trong quá trình có đơn khiếu nại đề nghị các cơ quan chức năng giải quyết, tại thực địa, ông L cũng có đơn đề nghị đoàn thanh tra cho đối thoại với Ban quản lý dự án cầu VP ở hai vị trí:

- Tại sao 4 hộ dân gồm ông Đ, bà B, ông P, ông T3 đã được xác định nằm trên tuyến giải tỏa theo đồ án thiết kế kỹ thuật tại Quyết định số 427/2006 nhưng nay lại ra ngoài tuyến giải tỏa?

- Tại saohộ ông Ng, ông H1, Ban giải phóng mặt bằng cầu VP đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng, mà hộ ông Đ sát ngay sau hộ ông Hỷ thẳng một hướng mà lại không bị giải tỏa, nhưng đoàn thanh tra của Sở giao thông vận tải đều lờ đi mà không trả lời. Mốc giới giải tỏa ở thực địa hai điểm này đều đưa ngược lên phía Bắc cách nhà ông H1 khoảng gần 30m mà như vậy gần 7 hộ dân nằm trên phần

nửa phía Bắc tuyến đường mà đồ án thiết kế kỹ thuật tại Quyết định số 427/2006 gồm hộ ông Q, ông H, ông L, bà D, bà S, ông L, ông chỉ bị ảnh hưởng một phần nhỏ nhà đất, nhưng theo mốc giới giải tỏa hiện nay thì bị mất gần hết nhà đất, chỉ còn lại hai sườn vạt chéo nhỏ.

Như vậy, tuyến đường trên đồ án thiết kế kỹ thuật tại Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL so với thi công trên thực địa có sai lệch lớn. Nguyên nhân ở đây là do Ban quản lý dự án cầu VP đã cố ý làm sai vị trí tọa độ đỉnh tại đầu đê VV dẫn đến vị trí của chỉ giới đường đỏ sai lệch. Cụ thể, tuyến đường từ đê sông Đáy vào sát khu dân cư có chiều dài khoảng hơn 200m, không đúng vị trí trên đồ án thiết kế kỹ thuật. Vấn đề này ông L đã trình bày nhiều lần trong đơn khiếu nại gửi Ban quản lý dự án cầu VP, Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội và UBND thành phố Hà Nội nhưng cả Sở giao thông vận tải và UBND thành phố Hà Nội chưa xem xét đầy đủ và chi tiết các chứng cứ mà ông L cung cấp bằng tài liệu cũng như chỉ dẫn trên thực địa. Nay ông Nguyễn Tuấn L khởi kiện yêu cầu đề nghị hủy bỏ quyết định số 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP.

Lý do cho việc khởi kiện của ông L: Việc thi công trên thực tế của các cơ quan chức năng cũng như việc giải quyết theo Quyết định 2748 không phù hợp với quyết định 427 ngày 04/7/2006 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông vận tải, xây dựng dân dụng của tỉnh Hà Tây (cũ) vì trên thực tế hướng tuyến, cánh tuyến của cầu VP đã lấy vào phần nhà đất về hướng Nam của gia đình ông (hướng đi UBND xã VV). Khi triển khai việc cắm mốc, giao đất nói không mất nhà, chỉ mất đất. Nhưng trên thực tế ông L cho rằng mất cả nhà và một phần đất.

Mặt khác, căn cứ vào Bản thiết kế kỹ thuật dự án đầu tư xây dựng cầu VP nối hai huyện CM và TO ngày 15/11/2006 do Công ty tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông Trường Đại học Giao thông vận tải thiết kế và theo Bình đồ tuyến thiết kế cơ sở được duyệt năm 2004; Bình đồ tuyến thiết kế kỹ thuật được duyệt năm 2006 thể hiện việc giải tỏa thực hiện dự án xây dựng cầu VP chỉ qua khu dân cư mà không thể hiện chính xác đến từng hộ gia đình, cụ thể là đi qua nhà của ông L. Theo các văn bản này, gia đình ông không mất phần nhà mà chỉ lấy vào một phần đất.

Quyết định 2748 chưa phù hợp với quy định của pháp luật về mặt hình thức, trình tự giải quyết khiếu nại, không phù hợp với Thông tư số 07 ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, cụ thể chưa có thủ tục đối thoại trước khi ban hành quyết định, đề nghị kiểm tra lại trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại khi ban hành quyết định 2748.

**** Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:***

Ngày 19/11/2012, ủy ban tư pháp Quốc hội khóa XIII có văn bản số 993/UBTP13 gửi Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc xem xét, giải quyết đơn của ông Nguyễn Tuấn L, địa chỉ thôn VL, xã VV, huyện CM liên quan đến việc thực hiện Dự án cầu VP, huyện CM.

Ngày 22/01/2013, UBND Thành phố Hà Nội có văn bản số 288/VP-QHXDGT gửi Sở giao thông vận tải Hà Nội và UBND huyện CM về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến Dự án cầu VP huyện CM giao Sở giao thông vận tải Hà Nội chủ trì, làm việc với UBND huyện CM và các đơn vị liên quan khẩn trương kiểm tra, làm rõ, trả lời kiến nghị của ông Nguyễn Tuấn L theo quy định; báo cáo kết quả giải quyết về ủy ban tư pháp Quốc hội và UBND thành phố.

Ngày 06/3/2013, Sở giao thông vận tải Hà Nội có văn bản số 621/SGTVT-TTS báo cáo Ủy ban tư pháp Quốc hội và UBND thành phố về việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến Dự án cầu VP, huyện CM.

Ngày 26/12/2013, thanh tra thành phố có văn bản số 3406/TTTP-P6 gửi UBND thành phố báo cáo việc làm rõ các nội dung đơn của ông Nguyễn Tuấn L, kết quả kiểm tra các nội dung tại báo cáo số 621/SGTVT-TTS ngày 06/3/2013. Kết quả kiểm tra của Thanh tra thành phố nêu rõ.

"2.1 Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở của dự án lập năm 2004 do Công ty Tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông - Trường Đại học GTVT lập bình đồ tuyến thể hiện bằng các góc chuyển hướng trên toàn bộ hướng tuyến của dự án như sau:

TT	*A°*	*R (m)*	*T(m)*	*P (m)*	*K (m)*	*Isc °/₀₀*	*L (m)*	*W(m)*
D1'	*74°35'0"*	*40.00*	*30.46*	*10.28*	*52.07*	*6*	*26*	*1.2*
D1A	*98°40'00"*	*40.00*	*46.56*	*21.38*	*68.88*	*6*	*34*	*1.2*
D1	*10°47'00"*	*150.00*	*14.16*	*0.67*	*28.23*	*6*	*12*	*0.8*
D2	*36°59'00"*	*60.00*	*20.07*	*3.27*	*38.73*	*6*	*18*	*1.2*
D2A	*68°14'00"*	*40.00*	*27.10*	*6.32*	*47.64*	*6*	*22*	*1.2*
D2'	*113°4'00"*	*40.00*	*61.22*	*33.13*	*79.37*	*6*	*36*	*1.2*

2.2 Theo hồ sơ bước thiết kế kỹ thuật do Công ty Tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông lập: Các số liệu đo góc có 4 góc cơ bản theo hướng tuyến từ đê VV sang phía đê PT, TO về cơ bản có các góc D1A, D1, D2, D2A có các số liệu đo như sau:

2.2.1. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật (các thông số xác định hướng tuyến và góc chuyển hướng:

TT	*A°*	*R (m)*	*T(m)*
D1A	*98°40'00"*	*40.00*	*46.56*

DI	*10º47'00"*	*150.00*	*14.16*
D2	*36º59'00"*	*60.00*	*20.07*
D2A	*68º14'00"*	*40.00*	*27.10*

2.2.2 Hồ sơ bản vẽ thi công (các thông số chính xác định hướng tuyến và góc chuyển hướng:

TT	*A°*	*R (m)*	*T(m)*
D1A	*98°40'00"*	*40.00*	*46.56*
D1	*10°47'00"*	*150.00*	*14.16*
D2	*36°59'00"*	*60.00*	*20.07*
D2A	*68°14'00"*	*40.00*	*27.10*

2.2.3. Hồ sơ cắm cọc GPMB (do Công ty Tư triển khai công nghệ - XDGT trường Đại học GTVT cắm cọc hướng tuyến và góc chuyển hướng):

TT	*A°*	*R(m)*	*T(m)*
D1A	*98°40'00"*	*40.00*	*46.56*
D1	*10°47'00"*	*150.00*	*14.16*
D2	*36°59'00"*	*60.00*	*20.07*
D2A	*68°14'00"*	*40.00*	*27.10*

2.2.4. Bình đồ thiết kế cơ sở do ông Nguyễn Tuấn L cung cấp cho Thanh tra thành phố có các thông số về hướng tuyến và góc chuyển hướng như sau:

TT	*A°*	*R (m)*	*T(m)*
D1A	*98°40'00"*	*40.00*	*46.56*
D1	*10°47'00"*	*150.00*	*14.16*
D2	*30°59'00"*	*60.00*	*20.07*
D2A	*68°14'00"*	*40.00*	*27.10*

Như vậy, từ hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ dự án được lập từ năm 2004 của đơn vị tư vấn thuộc trường Đại học GTVT đến khi phê duyệt thiết kế kỹ thuật (dự án 3 bước), các góc chuyển hướng, hướng tuyến đều có các số liệu không thay đổi... ”

Trên cơ sở kiểm tra thực tế, kết quả đo đạc kiểm tra trên thực địa của Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng giao thông Hà Nội (theo đề nghị của Thanh tra thành phố), đối chiếu với hồ sơ tài liệu của dự án, thanh tra Thành phố kết luận: *“Như vậy, qua*

kiểm tra hồ sơ, tài liệu do các đơn vị tư vấn và Ban Quản lý dự án Giao thông 1 cung cấp cho thấy: Đối chiếu hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ thiết kế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, hồ sơ cắm cọc GPMB và bình đồ thiết kế cơ sở do ông Nguyễn Tuấn L cung cấp: Hướng tuyến, cánh tuyến, các góc chuyển hướng, các thông số kỹ thuật chính, các điểm khống chế và phạm vi sử dụng đất của công trình từ bước lập dự án đến thiết kế kỹ thuật được phê duyệt tại Quyết định 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006 và các số liệu đo ngoài thực địa không có thay đổi".

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại văn bản số 2421/UBND-BTCD, ngày 18/7/2014 Sở Giao thông vận tải chủ trì cùng phối hợp với Sở tài nguyên và môi trường, UBND huyện CM, Ban GPMB huyện CM, UBND xã VV và các đơn vị tư vấn đã tham gia thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công đã tổ chức tiếp, giải thích để ông Nguyễn Tuấn L rõ việc triển khai thi công dự án ngoài thực địaphù hợp với hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt tại Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006. Hướng tuyến, cánh tuyến, các góc chuyển hướng, các thông số kỹ thuật chính, các điểm khống chế và phạm vi sử dụng đất của công trình từ bước lập dự án đến thiết kế kỹ thuật được phê duyệt tại Quyết định 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006 và các số liệu đo ngoài thực địa không có thay đổi. Tuy nhiên ông Nguyễn Tuấn L vẫn cho rằng "*bản vẽ bình đồ mặt bằng trong đồ án thiết kế được duyệt theo Quyết định số 427 không đúng với thực địa".*

Sau khi Giám đốc Sở giao thông vận tải Hà Nội có Quyết định số 1526/QĐ-SGTVT ngày 04/11/2014 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L. Ông L tiếp tục gửi đơn khiếu nại Quyết định số 1525/QĐ-SGTVT vì cho rằng kết quả giải quyết của Sở giao thông vận tải Hà Nội không có căn cứ thực tế và không khách quan.

Ngày 12/5/2015, Thanh tra thành phố có văn bản số 929/BC-TTTP-P6 về việc Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L ở thôn VL, xã VV, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở Báo cáo số 929/BC-TTTP-P6 của thanh tra Thành phố, ngày 16/6/2015, Chủ tịch UBND thành phố có Quyết định số 2748/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L ở thôn VL, xã VV, huyện CM với nội dung: Đồng ý với nội dung Quyết định số 1526/QĐ-SGTVT ngày 04/11/2014 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

Ông Nguyễn Tuấn L tiếp tục không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 2748/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố và khởi kiện vụ án hành chính.

Ngay từ khi nhận được đơn khiếu nại của ông L từ năm 2013, Sở giao thông vận tải Hà Nội và các cơ quan liên quan đã có nhiều buổi đối thoại, làm việc với gia đình ông Nguyễn Tuấn L tại UBND xã VV, nhưng đều không đi đến kết quả. (Thể

hiện tại Biên bản hội nghị ngày 25/2/2013, Biên bản cuộc họp ngày 18/7/2014 và Biên bản làm việc ngày 03/11/2014 tại UBND xã VV, Biên bản đối thoại ngày 12/5/2015 của thanh tra thành phố).

Ông L cho rằng không đúngvề cánhtuyến, hướng tuyến, đã lấy cả phần nhà của gia đình ông L, đại diện Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội có ý kiến như sau: Bình đồ năm 2004 là thiết kế sơ bộ của dự án đầu tư, thế hiện đỉnh, tim tuyến, cánh tuyến, các yếu tố đường cong và chiều dài các cánh tuyến chính xác từ bước thiết kế cơ sở lập dự án đầu tư đến bước thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và trích đo bản đồ địa chính phục vụ thu hồi đất là không có gì thay đổi. Việc triển khai thi công ở thực địa, đúng theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật năm 2006 phê duyệt cùng với quyết định 427 ngày 04/7/2006, về hướng tuyến, đường tuyến thực tế của cầu VP.

Về việc thể hiện vật kiến trúc trên bình đồ mô tả không thể hiện chi tiết, chính xác: Công ty tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông Trường Đại học giao thông vận tải xác nhận có sự sai lệch về việc thể hiện vị trí các vật kiến trúc nhà của gia đình ông Nguyễn Tuấn L trên Bản vẽ bình đồ của hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Sự thể hiện sai lệch này có thể là do bình đồ tuyến lập ở giai đoạn thiết kế kỹ thuật có tỷ lệ nhỏ 1:1000 và chưa đủ điều kiện đo vẽ và thể hiện chi tiết, chính xác các vật kiến trúc như Bản đồ đo đạc thu hồi đất ở giai đoạn sau này do các nguyên nhân ngẫu nhiên, không chủ ý, hoàn toàn không làm thay đổi hướng tuyến, vị trí công trình cũng như phạm vi sử dụng đất cho công trình.

Như vậy, việc ban hành quyết định 2748 nêu trên hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật về trình tự thủ tục, căn cứ pháp lý. Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quyết định 2748, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Sở Giaothông vận tải Hà Nội, Ban quản lý dự án giao thông 1 - Sở giao thông vận tải Hà Nội; UBND huyện CM; Ban bồi thường và giải phóng mặt bằng huyện CM, đều có ý kiến:

Đều thống nhất với quan điểm trình bày của đại diện theo ủy quyền của người bị kiện. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 09/HCST ngày 22/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định:

Áp dụng: Các Điều 3; Điều 28; Điều 29; khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 104 Luật tố tụng hành chính; Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ các Điều 1, 15, 21, 36, 37, 38, 40 Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011 và theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại, căn cứ vào Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003; Điều 11 khoản 1 Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tuấn L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP thuộc xã VV, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/8/2016, ông Nguyễn Tuấn L kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: ông L và luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị hủy Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật và đơn kháng cáo của các đương sự là hợp lệ.

Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tuấn L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP thuộc xã VV, huyện CM, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Việc ôngNguyễn Tuấn L có đơn khởi kiện đề nghị hủy quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP (sau đây viết tắt là Quyết định 2748). Đây là quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại của công dân. Do đó theo quy định của Khoản 1 Điều 28; Điều 29; Khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 104 Luật tố tụng hành chính năm 2010; Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2010, nay là các Điều 30, 31, 32 và Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 thì Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết khiếu kiện của ông Nguyễn Tuấn L là đúng thẩm quyền và đảm bảo thời hiệu theo quy định của pháp luật.

[2].Xét kháng cáo ông L hủy Quyết định số 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn Lọi liên quan đến dự án xây dựng cầu VP thấy rằng:

[2.1]. Về thẩm quyền, trình tự ban hành quyết định:

Theo quyđịnh tại các Điều1, 15, 21, 36, 37, 38, 40 Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011 và theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại, căn cứ vào Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003, việc ông Nguyễn Quốc Hùng là phó Chủ tịch UBND thành phố đã ký thay Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP là đúng thẩm quyền và đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

[2.2].Xét về nội dung Quyết định 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đen dự án xây dựng cầu VP:

Dự án Đầu tư xây dựng công trình cầu VP nối hai huyện CM- TO, thành phố Hà Nội do Ban quản lý dự án giao thông 1- Sở giao thông vận tải Hà Nội thực hiện (trước đây là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông vận tải, xây dựng dân dụng tỉnh Hà Tây). Dự án được khởi công xây dựng từ tháng 4/2007 đến nay hiện công trình cơ bản đã hoàn thành.

Trong quá trình đền bù giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, gia đình ông Nguyễn Tuấn L cho rằng quá trình triển khai ngoài thực địa đã làm sai lệch hướng tuyến công trình (đoạn đường qua diện tích đất của gia đình ông) so với Quyết định số 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông vận tải, xây dựng dân dụng tỉnh Hà Tây.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy, tại văn bản số 21/CV-CT ngày 11/7/2007 của Công ty tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông - Trường Đại học Giao thông vận tải nêu rõ: Việc thể hiện vị trí các vật kiến trúc trên bản vẽ bình đồ tuyến chưa thể hiện chi tiết và thiếu chính xác nhưng: *"đó chỉ là những sai lệch do các nguyên nhân ngẫu nhiên, không chủ ý và hoàn toàn không làm thay đổi hướng tuyến, vị trí công trình cũng như phạm vi sử dụng đất của công trình"*.

Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở của dự án lập năm 2004 do Công ty Tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông - Trường Đại học GTVT lập bình đồ tuyến thể hiện bằng các góc chuyển hướng trên toàn bộ hướng tuyến của dự án như sau:

TT	A^o	R (m)	T(m)	P (m)	K (m)	Isc $^o/_{oo}$	L (m)	W(m)
D1'	74^{o}35'0''	40.00	30.46	10.28	52.07	6	26	1.2

D1A	98º40'00"	40.00	46.56	21.38	68.88	6	34	1.2
D1	10º47'00"	150.00	14.16	0.67	28.23	6	12	0.8
D2	36º59'00"	60.00	20.07	3.27	38.73	6	18	1.2
D2A	68º14'00"	40.00	27.10	6.32	47.64	6	22	1.2
D2'	113º4'00"	40.00	61.22	33.13	79.37	6	36	1.2

Theo hồ sơ bước thiết kế kỹ thuật do Công ty Tư vấn triển khai công nghệ và xây dựng giao thông lập: Các số liệu đo góc có 4 góc cơ bản theo hướng tuyến từ đê VV sang phía đê PT, TO về cơ bản có các góc D1A, D1, D2, D2A có các số liệu đo như sau:

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật (các thông số xác định hướng tuyến và góc chuyển hướng:

TT	Aº	R (m)	T(m)
D1A	98º40'00"	40.00	46.56
DI	10º47'00"	150.00	14.16
D2	36º59'00"	60.00	20.07
D2A	68º14'00"	40.00	27.10

- Hồ sơ bản vẽ thi công (các thông số chính xác định hướng tuyến và góc chuyển hướng:

TT	A°	R (m)	T(m)
D1A	98°40'00"	40.00	46.56
D1	10°47'00"	150.00	14.16
D2	36°59'00"	60.00	20.07
D2A	68°14'00"	40.00	27.10

- Hồ sơ cắm cọc GPMB (do Công ty Tư triển khai công nghệ - XDGT trường Đại học GTVT cắm cọc hướng tuyến và góc chuyển hướng):

TT	A°	R(m)	T(m)
D1A	98°40'00"	40.00	46.56
D1	10°47'00"	150.00	14.16
D2	36°59'00"	60.00	20.07
D2A	68°14'00"	40.00	27.10

- Bình đồ thiết kế cơ sở do ông Nguyễn Tuấn L cung cấp cho Thanh tra thành phố có các thông số về hướng tuyến và góc chuyển hướng như sau:

TT	A°	R (m)	T (m)
D1A	98°40'00"	40.00	46.56
D1	10°47'00"	150.00	14.16
D2	30°59'00"	60.00	20.07
D2A	68°14'00"	40.00	27.10

Như vậy, từ hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ dự án được lập từ năm 2004 của đơn vị tư vấn thuộc trường Đại học GTVT đến khi phê duyệt thiết kế kỹ thuật (dự án 3 bước), các góc chuyển hướng, hướng tuyến đều có các số liệu không thay đổi...”

Quá trình giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L, Thanh tra sở giao thông vận tải Hà Nội đã ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Đại Việt đo đạc, kiểm tra với tư cách kiểm tra độc lập.

Tại Báo cáo kết quả số 446/VP-KSĐH ngày 20/10/2014 của Công ty Đại Việt kết luận: Trên cơ sở số liệu đo đạc kiểm tra tim hướng tuyến dựa trên số liệu trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật, các tài liệu liên quan và thực tế mốc cũng như phần đã thi công thực tế ngoài hiện trường, nhận thấy không có sự sai lệch giữa triển khai ngoài thực địa so với Hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt tại quyết định số 427/2006/QĐ-BQL ngày 04/7/2006 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng GTVT, Xây dựng dân dụng tỉnh Hà Tây. Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Công ty Đại Việt khẳng định kết quả nêu trên là đúng.

Quá trình giải quyết tại Tòa án cấp phúc thẩm, ông L đề nghị thực hiện giám định lại kết quả đo đạc trong dự án xây dựng cầu VP.

Tại Quyết định số 857/2018/QĐ-UTTA ngày 08-02-2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ủy thác Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thu thập chứng cứ.

Quá trình thu thập chứng cứ, phía gia đình ông L không thực hiện việc nộp phí giám định, tại phiên tòa đại diện người khởi kiện xác định có lỗi trong việc nộp phí và cung cấp tài liệu có liên quan để thực hiện giám định.

Tuy nhiên, ngày 25/10/2019, Công ty Cổ phần Liên doanh tư vấn và xây dựng-COFEC có Công văn số 356/2019/CV-COFEC về việc “Giám định kết quả đo đạc trong dự án xây dựng cầu VP” gửi Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, với nội dung:

“…Công ty Tư vấn và xây dựng Đại Việt cũng đã thực hiện công tác đo vẽ kiểm tra độc lập, kết quả cho thấy không có sư sai lệch như phản ánh…”

Như vậy, việc Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã ra Quyết định 2748/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tuấn L liên quan đến dự án xây dựng cầu VP là đúng trình tự, thẩm quyền và phù hợp với

nội dung theo quy định của pháp luật. Do vậy việc ông Nguyễn Tuấn L kháng cáo đề nghị hủy Quyết định 2748/QĐ - UBND ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nêu trên là không có căn cứ, nên không được chấp nhận. Do vậy, cân chấp nhận đề nghị của người bị kiện và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phúc thẩm, bác kháng cáo của ông Nguyễn Tuấn L và giữ nguyên quyết định của Bản bản án hành chính sơ thẩm số 09/HCST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[3].Về án phí: Ông Nguyễn Tuấn L là thương binh nên không phải chịu án phí hành chính chịu án hành chính phúc thẩm theo quy định tại Điều 348 Luật tố tụng hành chính năm 2015 và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tuấn L; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 09/HCST ngày 22/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Về án phí: ông Nguyễn Tuấn L không phải chịu án phí hành chínhphúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà nội;
- VKSND thành phố Hà nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Cường